TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-KDTM	*Gò Vấp, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2017/TLST-KDTM ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh vật tư có địa chỉ trụ sở chính tại Lầu 6, số 9-19 đường Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1962 – là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Địa chỉ: Lầu 6, số 9-19 đường Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền số 40/GUQ-HĐQT ngày 18/10/2017).

Bị đơn: Công ty CP Xây dựng Saigon Highland có địa chỉ trụ sở chính tại số 4/64 đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn Thịnh, sinh năm 1972 – là người đại diện theo pháp luật. Địa chỉ: số 4/64 đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần Xây dựng Saigon Highland có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh vật tư tổng số tiền 4.507.490.403đ (Bốn tỷ năm trăm lẻ bảy triệu bốn trăm chín mươi ngàn bốn trăm lẻ ba đồng), trong đó tiền gốc là 1.549.599.260 đồng (Một tỷ năm trăm bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi

chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng) và tiền lãi là 2.957.891.143 đồng (Hai tỷ chín trăm năm mươi bảy triệu tám trăm chín mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi ba đồng). Thời hạn trả như sau:

Về số tiền nợ gốc là 1.549.599.260đ (Một tỷ năm trăm bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng) thanh toán theo thời hạn như sau:

Từ ngày 19/01/2018 đến ngày 13/02/2018 thanh toán số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 14/02/2018 đến ngày 31/3/2018 thanh toán số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/4/2018 đến ngày 30/6/2018 thanh toán số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/9/2018 thanh toán số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 31/12/2018 thanh toán số tiền 349.599.260đ (Ba trăm bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng).

Về số tiền lãi là 2.957.891.143đ (Hai tỷ chín trăm năm mươi bảy triệu tám trăm chín mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi ba đồng) thanh toán theo thời hạn như sau:

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/01/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/02/2019 đến ngày 28/02/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/03/2019 đến ngày 31/03/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/4/2019 đến ngày 30/4/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/5/2019 đến ngày 31/5/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/6/2019 đến ngày 30/6/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/7/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/8/2019 đến ngày 31/8/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/9/2019 đến ngày 30/9/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/10/2019 đến ngày 31/10/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/11/2019 đến ngày 30/11/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/12/2019 đến ngày 31/12/2019 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/01/2020 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/02/2020 đến ngày 29/02/2020 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/3/2020 đến ngày 31/3/2020 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/4/2020 đến ngày 30/4/2020 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/5/2020 đến ngày 31/5/2020 thanh toán số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/6/2020 đến ngày 31/6/2020 thanh toán số tiền 67.891.143đ (Sáu mươi bảy triệu tám trăm chín mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ khi Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh vật tư có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần Xây dựng Saigon Highland chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty cổ phần Xây dựng Saigon Highland phải chịu số tiền là 56.253.745đ (Năm mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ba ngàn bảy trăm bốn mươi lăm đồng), thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh vật tư số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.328.745đ (Năm mươi sáu triệu ba trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm bốn mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0027720 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mộng Tuyền